TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 23/2026/QĐST-DS	*Khánh Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN THƯƠNG TÍN.

Địa chỉ trụ sở: 2 N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức danh: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Cao H. Chức vụ: Trưởng phòng G – T, Ngân hàng TMCP S Chi nhánh N (S1) theo Giấy ủy quyền số 718/2026/QĐ-PC ngày 03/3/2026 về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng.

Địa chỉ: Đường T, Lô T và Lô T, khu đô thị M, phường P, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn:

- Bà Lê Thị Cẩm H1, sinh năm 1972.

- Ông Đào Ánh D1, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: B V, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đào Ánh D1, bà Lê Thị Cẩm H1 xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý

trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền nợ tính đến ngày 13/3/2026: 1.764.755.596 đồng (*Một tỷ bảy trăm sáu mươi bốn triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn, năm trăm chín mươi sáu đồng*). Trong đó bao gồm: Nợ gốc: 1.450.000.000 đồng, lãi trong hạn: 26.695.720 đồng, lãi quá hạn: 153.501.370 đồng, phạt quá hạn 1.791.783 đồng; Nợ thẻ tín dụng cấp cho ông Đào Ánh D1 (nợ gốc: 59.971.000 đồng; lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt quá hạn 72.795.723 đồng).

- Ông Đào Ánh D1, bà Lê Thị Cẩm H1 đồng ý tiếp tục chịu lãi vay theo mức lãi suất quá hạn theo hợp đồng ký kết trên số nợ vốn kể từ ngày 14/3/2026 cho đến khi trả hết nợ.

- Ông Đào Ánh D1, bà Lê Thị Cẩm H1 đồng ý tiếp tục duy trì duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 271/TC23/PGD ngày 26/5/2023 và các thỏa thuận sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 271/TC23/PGC-01 ngày 26/5/2023; số 271/TC23/PGD-02 ngày 26/7/2024 để đảm bảo thi hành án. Chi tiết tài sản đảm bảo như sau: Quyền sử dụng đất ở và nhà ở tọa lạc tại thửa đất số 228, tờ bản đồ số: QH, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 585822278001041, hồ sơ gốc số: 1001/QĐ-UBND do Ủy ban nhân thị xã P cấp ngày 27/02/2007 cho ông Đào Ánh D1 và bà Lê Thị Cẩm H1.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Đào Ánh D1, bà Lê Thị Cẩm H1 phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do đó, ông Đào Ánh D1, bà Lê Thị Cẩm H2 có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Về án phí:

+ Ông Đào Ánh D1, bà Lê Thị Cẩm H1 phải chịu 32.471.334 đồng đồng (*Ba mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi mốt nghìn, ba trăm ba tư đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp (do Trần Văn L nộp thay) 30.314.000 đồng (*Ba mươi triệu, ba trăm mười bốn nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004328 ngày 08/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Dung